

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ TÀI NGUYÊN & MÔI TRƯỜNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /STNMT-KS

Quảng Ngãi, ngày tháng 3 năm 2024

V/v ý kiến nhận xét hồ sơ đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị, kế hoạch và bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản đất làm VLSL tại mỏ đất Núi Đá Kè phục vụ dự án đường bộ cao tốc Bắc – Nam của Công ty TNHH Xây dựng Đồng Khánh

Kính gửi: Công ty TNHH Xây dựng Đồng Khánh

Ngày 17/01/2024, Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp nhận hồ sơ đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị, kế hoạch và bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đất Núi Đá Kè, thôn Thuận Hòa, xã Hành Thịnh, huyện Nghĩa Hành của Công ty TNHH Xây dựng Đồng Khánh để phục vụ thi công gói thầu số XL1, Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Thông báo số 335/TB-UBND ngày 11/7/2023 về Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Phước Hiền tại cuộc họp để nghe báo cáo tiến độ lập hồ sơ, thủ tục cấp phép khai thác và chỉ đạo giải quyết các vướng mắc liên quan đến các mỏ khoáng sản làm VLXD thông thường phục vụ thi công dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn; các Công văn của UBND tỉnh: Số 3501/UBND-KTN ngày 25/07/2023 về việc giải quyết hồ sơ, thủ tục đăng ký khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường phục vụ thi công dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn; số 3046/UBND-KTN ngày 30/6/2023 về việc triển khai thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Công điện số 573/CD-TTg ngày 21/6/2023.

Căn cứ Quyết định số 1117/QĐ-UBND ngày 26/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập tổ công tác thực hiện việc cấp phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường phục vụ thi công dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn, đoạn qua địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Ngày 06/02/2024, Tổ công tác theo Quyết định số 1117/QĐ-UBND ngày 26/7/2023 chủ trì tiến hành kiểm tra thực địa khu vực trên; trên cơ sở kiểm tra thực địa và hồ sơ đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị, kế hoạch và bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đất Núi Đá Kè của Công ty TNHH Xây dựng Đồng Khánh, các thành viên trong Tổ công tác theo Quyết định số 1117/QĐ-UBND ngày 26/7/2023 đã có ý kiến bằng văn bản gửi Sở Tài nguyên và Môi trường, sau khi

tổng hợp ý kiến của các thành viên, Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:

1. Công ty TNHH Xây dựng Đồng Khánh là nhà thầu phụ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đèo Cả và Công ty Cổ phần Đầu tư hạ tầng giao thông Đèo Cả thực hiện thi công các hạng mục công việc thuộc Gói thầu XL1 đã được Ban Quản lý dự án 2 chấp nhận nhà thầu phụ tại Công văn số 126/BQLDA2-KHTH-VPĐHDA ngày 27/01/2023 và được nhà thầu chính uỷ quyền lập hồ sơ đề nghị khai thác các mỏ đất san lấp, mỏ cát làm VLXD thông thường phục vụ thi công xây dựng đoạn từ Km18+876,35 – Km30 thuộc Gói thầu XL1 tại Hợp đồng uỷ quyền số 01/2023/HĐUQ/DCG-ĐK ngày 01/02/2023.

Mỏ đất Núi Đá Kè, thôn Thuận Hòa, xã Hành Thịnh nằm trong quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm VLXD thông thường tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 được UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định số 1286/QĐ-UBND ngày 23/11/2023; khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi để phục vụ thi công dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn, đoạn qua địa bàn tỉnh được UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định số 1428/QĐ-UBND ngày 25/12/2023; được UBND tỉnh công bố điều chỉnh, bổ sung các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh để chuẩn bị thi công dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi-Hoài Nhơn tại Công văn số 6468/UBND-KTN ngày 19/12/2023 và thống nhất chủ trương cho phép Công ty TNHH Xây dựng Đồng Khánh được khảo sát, thăm dò, lập hồ sơ khai thác đất làm vật liệu xây dựng thông thường phục vụ thi công xây dựng Gói thầu XL1: Thi công xây dựng đoạn Km0+000 - Km30+000 Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn tại Công văn số 6688/UBND-KTN ngày 28/12/2023. Ngoài ra, mỏ đất Núi Đá Kè nằm trong danh mục Hồ sơ khảo sát vật liệu xây dựng phục vụ Dự án đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông, giai đoạn 2021-2025, là thành phần của Hồ sơ thiết kế kỹ thuật đã được Ban Quản lý Dự án 2 phê duyệt tại Công văn số 2514/BQLDA2-QNHN ngày 22/12/2023 (kèm theo danh mục hồ sơ vật liệu).

2. Về cơ bản Hồ sơ đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị, kế hoạch và bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đất Núi Đá Kè, thôn Thuận Hòa, xã Hành Thịnh, huyện Nghĩa Hành của Công ty TNHH Xây dựng Đồng Khánh đã thực hiện đúng theo quy định và hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại các Công văn: Số 1411/BTNMT-ĐCKS ngày 18/3/2022, số 1711/BTNMT-KSVN ngày 13/4/2023, số 4766/BTNMT-KSVN ngày 20/6/2023, số 5306/BNMT-KSVN ngày 07/7/2023; hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 4079/STNMT-KS ngày 28/7/2023, đảm bảo theo quy định áp dụng cơ chế đặc thù về thủ tục cấp mỏ vật liệu tại Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội (khoản 2 Điều 5 của Nghị quyết), các Nghị quyết của Chính phủ: Số 60/NQ-CP ngày 16/6/2021, số 133/NQ-CP ngày 19/10/2021, số

18/NQ-CP ngày 11/02/2022, số 119/NQ-CP ngày 08/9/2022. Tuy nhiên, trong Hồ sơ đăng ký của Công ty còn tồn tại một số nội dung cần xem xét, chỉnh sửa, bổ sung thống nhất và chính xác theo quy định.

a) Phương án khai thác: Thống nhất với phương án đã lập; ngoài ra, cần chỉnh sửa, bổ sung một số nội dung như sau:

Diện tích khai thác: 7,5 ha, phù hợp với Quyết định số 1286/QĐ-UBND ngày 23/11/2023; Tổng trữ lượng 404.429m³; hệ số nở ròi: 1,297; công suất khai thác trung bình hằng năm 224.682 m³/năm. Mức sâu khai thác thấp nhất đến cao trình +12,0 m là cơ bản phù hợp.

Mở vỉa và trình tự khai thác: Mở vỉa bằng hào ngoài kết hợp với hào trong đã nêu trong phương án phù hợp với đặc điểm khu vực và đặc điểm địa hình khu vực mỏ.

Hệ thống khai thác, công nghệ khai thác: Hệ thống khai thác dọc một bờ công tác, khấu theo lớp bằng, vận tải trực tiếp bằng ô tô; các thông số về chiều cao tầng đã tính toán phù hợp với địa hình, đặc điểm địa chất mỏ; công nghệ khai thác đơn giản, sử dụng máy đào và vận chuyển bằng ô tô là phù hợp.

Các hạng mục xây dựng ngoài mỏ: Đề nghị chủ đầu tư hoàn thiện thủ tục trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, chấp thuận trước khi đưa mỏ vào hoạt động khai thác theo quy định.

Về khả năng kết nối hạ tầng kỹ thuật khu vực: Có khả năng kết nối thuận lợi với các tuyến đường trong khu vực để vận chuyển sản phẩm.

Sự phù hợp của các giải pháp thiết kế về đảm bảo an toàn khai thác, bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ:

- Công tác an toàn trong khai thác: Đã đưa ra một số giải pháp để đảm bảo an toàn trong khai thác trong phương án. Trong quá trình triển khai thực hiện chủ đầu tư phối hợp với các đơn vị liên quan lập biện pháp thi công khai thác hợp lý, phù hợp với điều kiện địa hình, địa chất mỏ ở từng khu vực nhằm đảm bảo an toàn cho người, thiết bị và các công trình lân cận.

Sự phù hợp của phương án công nghệ, dây chuyền đồng bộ thiết bị khai thác được lựa chọn:

- Công ty TNHH Xây dựng Đồng Khánh chọn phương pháp khai thác lộ thiên là phù hợp với địa hình địa chất khu vực mỏ.

- Chế biến, phân loại: Không chế biến.

b) Các nội dung cam kết bảo vệ môi trường:

Về cơ bản, nội dung cam kết về bảo vệ môi trường trong nội dung Bản đăng ký đã tuân thủ mục III, Phụ lục 01 ban hành kèm theo Văn bản số 1411/BTNMT-ĐCKS ngày 18/3/2022 của Bộ Tài nguyên và môi trường; theo đó, các nội dung đánh giá tác động môi trường và cải tạo, phục hồi môi trường

thực hiện theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; tuy nhiên, còn một số nội dung cần phải chỉnh sửa, bổ sung như sau:

- Về phương án cải tạo, phục hồi môi trường (tại hạng mục chi phí trồng cây xanh khu vực khai thác các mỏ đất) của các mỏ đất, Chủ đầu tư áp dụng các định mức lập dự toán kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường theo các định mức tại Quyết định số 38/2005/QĐ-BNN ngày 06/7/2005 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Quyết định số 989/QĐ-UBND ngày 18/10/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi là chưa đảm bảo phù hợp với quy định; do đó, đề nghị chủ đầu tư áp dụng các định mức để lập dự toán kinh phí về phương án cải tạo, phục hồi môi trường (tại hạng mục chi phí trồng cây xanh khu vực khai thác) theo quy định tại Thông tư số 21/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định một số định mức kinh tế - kỹ thuật về Lâm nghiệp.

- Thống kê số hộ dân bị ảnh hưởng khi dự án tiến hành khai thác, từ đó đề xuất phương án bồi thường, đền bù giải phóng mặt bằng cho đúng quy định; bổ sung giải pháp giảm thiểu tác động nước mưa chảy tràn có cuốn theo đất, đá thải chảy ra môi trường xung quanh khu vực dự án; sơ đồ vận chuyển nguyên vật liệu phục vụ thi công xây dựng cao tốc Quảng Ngãi – Hoài Nhơn, các giải pháp giảm thiểu bụi, rơi vãi trong quá trình vận chuyển từ mỏ vật liệu đến công trình (cụ thể đoạn đường tưới nước giảm bụi, đặc biệt các đoạn đường qua khu dân cư).

- Đối với chi phí cải tạo phục hồi môi trường:

+ Đề nghị tính toán bổ sung: Chi phí dự phòng do phát sinh khối lượng và tính trượt giá của dự án; nêu rõ giải pháp xử lý khối lượng đá tảng, đá cuội từ đó tính toán chi phí xử lý lượng đá cội, đá tảng trong khu vực khai thác; chưa có cơ sở để xác định khối lượng đá lăn đá thải, đề nghị khảo sát và tính toán lại khối lượng đá lăn đá thải.

- Trong quá trình khai thác, chủ dự án phải bố trí biển báo, không thực hiện khai thác khi trời mưa và vào mùa mưa. Thực hiện khai thác đảm bảo theo đúng độ cao và quy trình khai công nghệ đã thiết kế nhằm đảm bảo an toàn cho các hộ dân sản xuất, canh tác xung quanh khu vực dự án; xem xét lại vị trí hố lắng và hướng thoát nước tại khu vực Tây Bắc dự án, tránh trường hợp nước chảy về phía khu dân cư;

- Cần làm rõ đường giao thông vận chuyển dùng chung với mỏ đất Núi Cẩm Ông Thi, thôn Xuân Đình để xác định trách nhiệm phối hợp trong an toàn giao thông cũng như chi phí duy tu bảo dưỡng của từng đơn vị; việc viện dẫn của đơn vị về việc hoãn lắp đặt bảng thông báo để công khai thông tin; lắp đặt trạm cân, camera để giám sát là chưa đủ cơ sở; đề nghị thực hiện lắp đặt trạm cân tại vị trí đưa khoáng sản nguyên khai ra khỏi khu vực khai thác; lắp đặt camera giám sát tại các kho chứa để lưu trữ thông tin, số liệu liên quan; khu vực

rửa xe (theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính Phủ) và bố trí khu vực rửa xe để tính toán cho chi phí đầu tư.

Bổ sung cam kết thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường trong quá trình khai thác, vận chuyển và thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường khi kết thúc dự án.

3. Về cơ bản Hồ sơ đăng ký đã nêu được những nội dung cần thiết cho công tác khai thác, cũng như hiệu quả kinh tế của mỏ đất làm VLSL tại mỏ đất Núi Đá Kè, thôn Thuận Hòa, xã Hành Thịnh, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi; tuy nhiên, còn một số nội dung cần điều chỉnh, sửa đổi như đã nêu trên yêu cầu chỉnh sửa để đảm bảo cơ sở trình UBND tỉnh xem xét, xác nhận khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác theo quy định; ngoài ra, Công ty cần rà soát chỉnh sửa, các lỗi từ ngữ, số liệu, kỹ thuật, lỗi nhận định, thông tin ngày tháng năm của Bản đăng ký và các giải pháp chưa phù hợp trong Hồ sơ.

Trên đây là một số ý kiến góp ý cho Hồ sơ đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị, kế hoạch và bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đất Núi Đá Kè, thôn Thuận Hòa, xã Hành Thịnh, huyện Nghĩa Hành của Công ty TNHH Xây dựng Đồng Khánh để phục vụ thi công gói thầu số XL1, Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn.

Đề nghị đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD Sở TN và MT (b/c);
- Lưu: VT, KS, TNN(np132).

Q. GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Trung